RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2185 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ SÁU 2 MAI 1924

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

| | HANOI | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Báo đề gửi đến nhà hàng tháng hoặc hàng năm | Báo đề gửi đến nhà mỗi tháng | Báo gửi đi Trung-Kỳ và Ai-lao | Báo gửi đi Nam-Kỳ, Cao-miên và Pháp | Ngoại-quốc |
| Một năm. . | 6$00 | 6$90 | 6$30 | 6$30 | 6$60 | 12$00 |
| Các làng và các công-sở | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng. . | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 6.00 |
| Ba tháng. . | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng. . | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 1.00 |

* Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE 2241

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

## Cái sự-nghiệp của bậc thượng-lưu ta đối với xã-hội

IX

Thử nữa xin nói về các bà khuê-các. Theo cái tập-quán của Đông phương ta thì dân ông chủ việc ngoài mà dân bà chỉ chủ việc trong, bao nhiêu những sự-nghiệp công-cộng trong xã-hội là phần riêng của bọn mày râu mà cánh quần-thoa ta hẫu như không dự gì đến cả; tuy vậy, người dàn bà ở trong một xã-hội là gì? tức là vợ và là mẹ trong xã-hội vậy; các bà, các cô dù không có ai gánh vác nặng-nề trực tiếp với xã-hội mà trong xã-hội bao nhiêu người mặt to tai lớn, vào trang lãnh-tụ, vào tay trụ cốt của một dân một nước cũng đều cậy cả cái công nội-trường, nhờ cả cái đức mẫu-giáo của mình; không có người chặt cửi hàm lưới thì ông Mạnh-tử lấy đâu thành được á-thánh; không có người vạch lau dạy viết thì ông Âu-dương lấy đâu thành được đại-nho; ông Tương-Như không gặp được nàng Văn-quân thì ai là người nấu rượu canh lò mà để cho mình dưỡng cái văn-tài tuyệt thế; ông Lão-tử không lấy được bà Lai-phụ thì ai là người tưới vườn cuốc đất mà để cho mình giữ những cái cao tiết ẩn cư: xưa nay những đấng thánh hiền hào-kiệt, chi-sĩ danh-nhân, phần nhiều là chịu cảm-hóa của đức thầy học trong màn the và nhờ giúp-giập của vị tướng-quân trong buồng kín cả; mẹ xấu thì khó mong cho cái phẩm hạnh của con được tốt; vợ dở thì thường làm cho cái đức-nghiệp của chồng đến hư; ta chẳng thường thấy thiên-hạ cũng hiếm chi người có chí-khí, có tài học, có cái bão-phụ to tát dọc đất ngang trời mà chỉ vì nội-cố không yên, tiếng giao-trích của người nhà người cửa làm bối rối mất cả cái tư-tưởng cao-thượng, cái khí-phách hào-hùng, hoặc vì trái cái ý mẹ không đành mà ẩn-nhẫn làm những điều khuất nhục, hoặc vì đeo cái nợ vợ quá nặng mà cặm cụi lo những chuyện riêng tây; rút cục đến ngày qua tháng lụn, chí nghiệp không một tí gì thành-tựu, mà cái thân bảy thước ngang-tàng, thông-minh trí-tuệ bị tiêu ma hết cả vào những chuyện ngưỡng sự phủ dục mà không rỗi đấy ư? Cho nên cái hi-vọng tối-thiết của một xã-hội đối với bậc thượng-lưu, có thể nói rằng: Cái sự-nghiệp của bậc thượng-lưu nên hay không tức là cái sự-nghiệp của các bà các cô có hay không vậy. Và lại về đường giao-tế ở trong xã-hội ta, vợ chồng vẫn đứng vào cái địa-vị bình-đẳng, chồng là quan lớn thì vợ tức cũng là bà lớn, chồng nên ông thì vợ tức cũng nên bà; các bà các cô trong xã-hội ta dù chưa phải như dân bà Âu Mỹ tự lực mình mà gây dựng lấy cái danh-giá, cái thế-lực của mình, song ai đã được phận đẹp duyên lành mà sánh vai với đức ông chồng là một người quyền qui danh tiếng trong xã-hội thì đối với các nhân-đẳng khác cũng nghiễm nhiên thành một bậc thượng-lưu, trong xã-hội coi quan ông thế nào thì coi quan bà cũng thế, cũng khiến cho người ta phải kính vì, phải tòng phục, từ cách ăn ở đi đứng cho đến công việc hành động cũng khiến cho người ta chúc-vọng đến mà theo đó làm hiếu-thượng, lấy đó làm đầu tiêu; không nói chi xa, hãy nói về một điều phục-sức: ngày xưa các bà ưa đội nón thinh-lịnh thì cả nước lấy nón thinh-lịnh làm sang, gần đây các bà ưa đi ô thì cả nước lấy đi ô làm đẹp; ngày xưa các bà đi dép thì cả nước theo đi dép, gần đây các bà đi giầy thì cả nước tập đi giầy; các bà chuộng ô-tô thì con gái cưới không được ô-tô xem chừng lấy làm túi hổ; các bà chuộng vòng nhẫn thì con gái lớn không được vòng nhẫn xem chừng lấy làm thiếu-nguyện; ấy là đan cử một chuyện nhỏ đó mà coi, cũng đủ thấy cái nền cái hư,cái hay cái dở của các bà thượng-lưu thật cũng không khác gì các ông thượng-lưu, cũng không phải là không có vang rộng bóng xa đến cái nền, cái hư, cái hay, cái dở của xã-hội. Trong khoảng ít năm nay, ở trong xã-hội ta ai cũng thấy phàn-nàn than thở về nỗi phong tục đồi bại,đạo-đức ngửa nghiêng, lợi lộc trọng mà nhân nghĩa là khinh, kim tiền qui mà danh tiết là tiện, háo xa lãng xí mà tội ác càng ngày càng thêm nhiều, gian giảo điêu ngoa mà sinh-kế càng ngày càng thêm khó, cái hiện-tượng của xã-hội mình thì rành rành như thế, không ai còn có thể chối cãi được; nếu cái công-lệ thưởng hành hạ hiệu mà đúng cả cái gì cũng như cái nón với cái ô, cái giầy với cái dép kể trên đó, thì cái nỗi hư nỗi dở ở xã-hội mình ngày nay như thế, chẳng biết các bà thượng-lưu ta có phần trách-cứu gì vào đó hay không nhỉ?

Nay nếu các bà khuê các ta thật là bậc thượng-lưu hoàn-toàn xứng đáng, thì ngôn dung tất là đoan-chính, đức hạnh tất là cần nghiêm, lấy hòa-mục mà chỉnh-đốn gia-phong, lấy cần kiệm mà duy trì gia-đạo, không có những cách háo xa lãng xí, không có những thói gian-giảo điêu ngoa, ăn ngay ở thảo, giữ cái âm-chất đời sau, trọng nghĩa khinh tài, theo cái gương trong hiệp-nữ, dạy con lấy điều hay lẽ phải, khuyên chồng lấy công cả nghiệp cao, tảo-tần hàn-gắn, gánh lấy cái giang-sơn đỡ cho chồng cho con, để người dân ông khỏi bận bịu về cái tư-lụy thất gia mà được chú lực chuyên tâm về cái mục-đích cao xa, cái tiền trình viễn-đại. Người ta đã nói người dàn bà là cái hoa-thơm, hòn ngọc báu; cái vẻ hoa sắc ngọc ấy đủ khu khiến được một đời người tráng-sĩ khó-nhọc gì mà quản, nguy hiểm gì mà từ; lạ cho cái sóng khuynh thành, làm cho đỗ quán xiêu đình như chơi; có cái sức mạnh khiến cho người ta phải đổ quán xiêu đình, sao lại chẳng có cái sức mạnh khiến cho người ta phải kiến công lập nghiệp; thiết tưởng làm mẹ mà ai cũng như mẹ ông Vũ-Tinh thì khó gì mà chẳng có những ông danh-tướng mở nước bình tàn; làm vợ mà ai cũng như vợ ông Ngô Hoàn thì khó gì mà chẳng có những bậc trung-thần tận trung báo quốc. Cái phụ-công phụ-đức đã đủ chuyển-di được nhân-tâm, kiều-chỉnh được tệ-tục cho xã-hội nhờ, mà lại giục-giã giúp đáp cho chồng cho con làm nên được cái công nghiệp phúc dân lợi nước, cái sự-nghiệp ấy lại chẳng phải là cái sự-nghiệp đáng tượng dỗng bia đá mấy trăm đời hay sao? Một bà khuê-các mà chịu nhận lấy một cái sự-nghiệp này có lẽ còn đẹp gấp mấy đeo ngọc quấn vàng, sang gấp mấy ô-tô song-mã, lạ gấp mấy giầy mũi thêu, đủ cảnh phượng, áo gấm Thượng-hải, khăn quàng *phu-la*,mà sướng gấp mấy quàng cổ quàng tay, rút hải rút bất đấy!

T.

## Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

*Bordeaux, ngày 1er Mai 1924*

**Tại hội-đồng Bồi thường**

Hội-đồng Bồi-thường quyết-nghị lập ngay một hội-đồng để tổ-chức một công-ty hỏa-xa Đức, mới MM. Worth, và Leverve dự hội-đồng ấy, và cử M Kindersley, M. Descamps và M. Pirelli, làm hội-viên.

**Các nhà giám-định nước Anh với việc trù-bình**

Khi nhà giám-định Hoa-kỳ tên là Young tới New York, có người hỏi ý-kiến về việc trù-bình trong hạt sông Rhur, có nói ông không hiểu vì cớ làm sao quân linh đóng trong hạt sông Rhur, vốn không có can-thiệp gì đến mọi việc kinh-tế, mà lại bảo rằng quân linh ấy là người Pháp thì hại cho người Đức hơn là nếu quân linh ấy là người nước khác. Nguyên quân linh chỉ biết một việc canh phòng giữ gìn mỗ thôi, nên ông tưởng quân linh không có ảnh-hưởng gì đến thợ thuyền nước Đức được.

Các nhà giám-định Hoa-kỳ khen ngợi các nhà giám-định Âu-châu có lòng can thượng, có trí sáng suốt và cầm cự các nhà giám-định Âu-châu ấn lòng mách bảo những điều các nhà ấy cần phải biết. Các nhà ấy nói: cái chương-trình của các nhà giám-định thực-hành được một cách nhanh chóng, tược là một cái triệu-chứng đáng mừng. Các nhà ấy mong rằng nghị-viện nước Đức chóng trung-chuẩn các luật pháp quan hệ về việc ấy. M. Young có khuyên các nhà lý-tài Hoa-kỳ nên mua trái phiếu về trái khoản nay mai. Ông lại nói việc ấn-định số tổng-cộng trái-khoản không phải là công việc của các nhà giám-định, và việc ấy cũng không có gì là quan-hệ lắm.

*Bordeaux, ngày 2 Mai 1924*

**Cuộc bay từ Paris đến Tokio**

Trung-úy Pelletier d'Oisy, lưu lại Karatchi đến sáng ngày 2 mai để kiểm soát cẩn thận cái máy phát động trong tàu bay.

**Ngày 1er Mai năm nay**

Ngày 1er mai (tức là ngày kỷ-niệm riêng của bọn lao-động, định năm năm cứ ngày ấy thì đình-công) năm nay, mọi nơi rất là yên ổn. Chỉ có xe ô-tô cho thuê là đình công, còn các xe tàu khác vẫn như thường.

## Tin Trung-hoa

*Ngày 23 Avril 1924*

*Vương-khắc-Mẫn sang Tây-sơn*

Vương-khắc-Mẫn trình giấy từ chức lần thứ hai, Tào-Côn và nghị-viện, nội-các hết sức khuyên dụ mà không được, ngày 15 avril đã sang Tây-sơn

*Tế-nhiếp-Nguyên xin giao tiền trợ-cấp Trần-quýnh-Minh cho Lâm-Hổ*

Tế-nhiếp Nguyên đánh giây thép về Bắc-kinh xin giao ngay cho Lâm-Hổ số tiền 300.000 đồng trợ cấp cho quân đội Trần-quýnh-Minh.

*Ngô-bội-Phu lại đề-xướng việc đồn-điền ở Thanh-hải*

Ngô bội-Phu lại đánh giây thép về Bắc-kinh đề-xướng việc đồn-điền ở Thanh-hải; mục-đích Ngô cốt để kinh lý tỉnh Thiểm-tây và tỉnh Cam túc và để mượn tiếng vay tiền ngoại-quốc.

*Ngô-bội-Phu định về Kinh*

Có tin đồn rằng Ngô-bội-Pau mượn tiếng ta ơn Tào-Côn về việc Tào sai người sang Lạc-dương mừng sinh-nhật, sắp sửa khởi-hành về Bắc-kinh. Các người cơ yếu phải Trực-lệ đều có ý sợ Ngô về Bắc-kinh, thì sẽ có nhiều sự không lợi cho mình, cho nên đang tìm cách ngăn trở việc ấy.

*Vương-thừa-Mân về Bắc-kinh*

Ngày 16 avril, Vương-thừa-Mân đi với Vương-chiếm Nguyên về Bắc kinh yết-kiến Tào-Côn.

*Triệu-hằng-Địch qui-phục chánh-phủ Bắc-kinh*

Triệu-hằng-Địch qui phục chánh-phủ Bắc-kinh, Tào-Côn cử làm đốc-lý quân-vụ tỉnh Hồ-nam và kiêm chức tỉnh-trưởng.

*Tin Quảng-đông*

Ngày 16 avril, Hứa-sùng-Trí đã về đến Quảng-đông, Tôn-Văn và tướng-hiệu đều tỏ ý hoan nghênh.

*Tin Quảng-tây*

Thầm-hồng-Anh với Lục-vinh-Đình đánh nhau ở Quế-lâm từ lâm; Lục thua chạy, Thầm lấy được Quế-lâm.

*Tin Đông-giang*

Mấy hôm nay, thanh thế liên quân rất là mạnh: đạo quân trung-bộ đã lấy được Bắc-lạ, đạo quân bên tả tiến Tạ-cương, đạo quân bên tả đã lấy được Long-môn và sắp sửa tiến binh.

## ĐÀO SÂU THÊM SÔNG SUEZ

Sông Suez ngày nay chỉ những tàu sâu 9 m. 45 trở xuống là đi được, còn những tàu sâu hơn không thể đi được. Cứ như tình-trạng việc hàng hải về thời ông De Lesseps. thì sông đào sâu như thế đã là đủ dùng rồi. Nhưng tàu một ngày người ta đua nhau đóng to mãi lên, chợ nên công-ty thu-lợi về sông lấy định đào sâu cho đến 12 mètres, như vậy thì tàu lớn 28.000 tấn cũng đi qua sông lấy được. Công-ty lại định sau này sẽ đào đến 13 mètres cho các tàu 45.000 tấn cũng đi được, nhưng cuối năm nay, thì việc đào đến 12 mètres đã xong vậy.

## MỘT NGƯỜI ANH-HÙNG MƯỜI SÁU TUỔI

Jean-Corentin Carré, sinh ở Faouet (Morbihan) bố mẹ là một nhà làm ruộng xoàng. Khi xảy ra cuộc đại chiến mới rồi, cậu mới có mười hốn tuổi rưỡi, nên cậu phải đợi tên giả là Auguste Duthoy, để ứng mộ vào liên đội bộ binh thứ 410. Đến khi cậu 16 tuổi thì được thưởng chiến-thư thập-tự, và được thăng chức đội. Ngày 1er janvier 1917 thì thăng chức quản.

Đến lúc bấy giờ cậu mới thú thật với quan trên, là mình đội tên giả mà đi lính chứ không phải tên thật. Cậu được phép đổi lại tên thật, bèn xin vào ngành phi-co. Năm sau cậu đánh nhau với ba chiếc tàu bay bên thù, bị tử trận gần Souilly.

Chánh-phủ cấm cái nghĩa-khí của cậu có nghị lấy tên cậu mà đặt tên cho một cái phố ở Rennes gọi tên một cái giải thưởng cho học-trò thi bằng sơ-đẳng, và gọi tên một cái phần thưởng danh dự ở trường trung-học Pontivy. Hội-đồng hàng quận về quận Morbihan lại sẽ in cái lý-lịch của cậu mà phát cho thiên hạ xem. Về vang thay.

## SỐ TỔN HẠI CỦA LỤC-QUÂN NƯỚC PHÁP TRONG BUỔI CHIẾN-TRANH MỚI RỒI

Số tổn hại của lục-quân nước Pháp trong cuộc chiến-tranh mới rồi tính ra như sau này:

| | | |
|---|---|---|
| Bộ-binh. | 1 187 320 : | 21.80 /. |
| Kỵ-binh | 22.205 : | 7.09 |
| Pháo thủ. | 85 940 : | 6.10 |
| Công-binh. | 28.27 : | 6.30 |
| Phi-co đội-binh. | 4.745 : | 4.30 |
| Khí-cầu đội-binh. | 594 : | 2.70 |
| Các ngạch hậu quân | 22.783 : | 3.80 |

Trong các ngạch hậu quân thì có ngạch nhà thuốc là tổn-hại nhiều hơn cả: 8 408 người, hoặc quan ngạch linh; sau đến ngạch cầm máy ô-tô: 3566 người, và ngạch binh-lương 2.209 người.

Tổng cộng các số tổn-hại là 1.359. 872 người, hoặc chết hoặc mất tích, so với số tổng-cộng quan quân tòng chinh là 8 500.000 người, thì số tổn-hại tính ra bằng 15,90 /. Các miền chết nhiều nhất là những miền sau này: miền Paris Versailles, trong 1.082.853 người tòng chinh mất 114.135 người; miền Lille trong 624.834 người tòng chinh, mất đi 89.344; miền Nantes, trong 470.291 người tòng chinh, mất 87.582 người, miền Marseille, trong 576.661, người mất đi 68.588 người.

## MIỀN NÀO NÓNG NHẤT THẾ-GIỚI?

Miền nào nóng nhất thế-giới? Cứ như lời M. Vergez Fricom nói trong tạp-chí *Annales de géographie* thì miền nóng nhất thế giới là một cái thung-lũng ở phía tây-nam châu Californie, đồ đồng thấp hơn mặt bể 90 mètres, bề dài 160 kilomètres, và bề ngang độ từ 3 đến 13 kilomètres. Thung lũng ấy gọi tên là Deethe Valley. Từ năm 1911, ở đấy có đặt một cái phong vũ đài, nên bấy nay các nhà bác học đã nghiệm được nhiều điều lạ. Mùa đông nhiệt độ đồ đồng là + 18° và mùa hạ là + 34°6 Nhiệt độ cao nhất về năm 1913 là 56°6, về năm 1914 là 52°2; về năm 1915 là 56°5; về năm 1916 là 52 7; về năm 1919 là 52.6; về năm 1920 là 51 6; về năm 1921 là 50·6. Nhiệt độ ngày 10 juillet 1913 đo được 56°6, khắp thế giới không đâu thấy nóng như thế bao giờ.

Cây cối và loài vật ở đấy rất hiếm, như ở các miền sa-mạc vậy. Người Mọi đen ở đấy; ông quà cũng không chịu được cứ độ vụ tháng juillet và tháng août lại phải lên núi ở.

## NHẬT BẢN VỚI HOA-KỲ

*Tin Washington.* — Cuộc hội-nghị về việc di dân đã họp để bàn về các điều đại *cương* rồi lại tạm hoãn. Quan thống-lĩnh Coolidge hội nghị với các quan thượng-thư Hughes, đoan ngài có cử ông nghị trưởng Johnson thay lời ngài bàn hoãn việc trục xuất người Nhật, mà nó rằng chánh-phủ sẽ định-đoạt với Nhật để tìm cách đạt được các mục-đích nói trong bản dự án luật-pháp về việc ấy.

*Tin Tokio.* — Tuy rằng cái nghĩa-khí của dân-gian về việc hạn chế di dân đã bột nảo nhiệt đi nhiều, song lại lan rộng đến các tỉnh. Người Nhật có đặt gì ấy cho các hội. Nhất là ở Ấn-độ, ở Thượng hải, và ở Cao-ly đề cổ võ phản đối việc hạn chế ấy. Các hội ấy khuyên nhau hiệp lực chống lại người Hoa-kỳ.

Bộ hải quân Nhật-bản đặt tiệc nghênh tiếp các quan quân của các tàu phòng-ngừ-lôi Hoa-kỳ. Tuy rằng người Hoa-kỳ trục xuất người Nhật, song thành Yokohama cũng muốn tiếp đãi các phi hành gia Hoa kỳ một cách lịch-sự tử-tế.

*Tin Washington.* — Hội-đồng Quốc-dân xem xét về cuộc giao-tế Nhật-Mỹ có bàn rằng chánh-phủ nên điều-đình với chánh-phủ Nhật-bản về việc di dân. Hội đồng có nói các phương sách của nghị-viện quyết nghị mới rồi, thực không có gì là cần, mà lại làm bại cho cuộc giao-tế thân-ái của hai nước nữa.

## Tự do diễn đàn

**Đáp lại bài của ông Sông Hương V N K đăng trong số báo ngày 23 Avril và mấy lời bàn thêm**

*Bản-quán tiếp được bài sau này, cứ nguyên văn đăng báo:*

Trước kia dịch thống bài về chức-phận các ông ở các ngạch mới các sở nhà-nước, thì phải nên xem xét cho tường tận, rõ biết phận sự trách-nhiệm của các ông ấy thì dịch mới đúng mà bàn mới không lầm.

Ngạch *commis, médecin, agent technique, vétérinaire, professeur*, đáng thì chuyên-môn, đáng thì phổ-thông, đáng nào thì giá-trị cũng ngang nhau, phẩm hàm chức tước cũng bằng nhau. Ai mới xuất thân ở trường cao-đẳng ra cũng được chính hàm Hàn-lâm kiểm-thảo, dẫn dần cũng lên tới Hồng-lô tự khanh.(?)

Tiếng tham-tá, thương-tá, tiếng nào cũng là hư hàm (?) cả, nghĩa là không có phẩm hàm gì cả (?), chức nào cũng chỉ là giúp việc, không phải đương hàm như lời ông Song-Hương nói. Tiếc rằng ông nói đến quan-chế mà ông không có đọc quan-chế!

Ông nói ngạch chuyên-môn mới xuất thân còn là thuộc viên cả, vậy thì các ngạch phổ-thông mới xuất thân ra có làm thuộc viên không, hay là lại làm thuộc viên suốt đời.

Ông Nguyễn-hữu-Tuấn bàn dịch là « hiệp-tá » thực là quá đáng, song ông lấy không phải là « *agent technique* » mà vun vào cho ông: Ông bảo rằng các ông *agent technique* muốn đem tiếng quan hàm nhất phẩm triều-đình mà nhận tên thì thật là ông tưởng lầm.

Các phận sự thì phần nhiều các ông ở các ngạch chuyên-môn khi xuất thân phải làm thuộc viên ít lâu, đến khi nào quen thạo công việc thì có thể được xung các chức hoặc *subdivisionnaire, médecin d'assistance, vétérinaire*, hoặc *directeur*, trông nom một hạt hay một tỉnh nhỏ, có sở riêng ở bất hẳn, mà chỉ phải giao-thiệp với tòa sứ thôi, không có phải bỏ buộc làm như các ông *commis*.

Còn gần hết các ông *commis* thì từ lúc xuất thân đến lúc hưu-trí phải làm thuộc viên giữ công việc như các

Do Võ Phi Hùng Cung Bổ Bertaux Ký (07-14) Tăng Huyền Chiếu Bảng chú - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường - http://sachxua.net

ông thông phán hoặc biên sổ, hoặc đánh máy chữ, hoặc chép công-văn, viết phong bì, hoặc làm các việc vặt mà quan trên sai bảo.

Cứ như việc tôi thiết tưởng M. Trần-Nhất đăng trong báo *Thực-nghiệp* ngày 23 avril dịch chức *agent technique* là chủ sự lấy ý là chuyên chủ một việc, còn *commis* thì dịch là tư-vụ thì đúng hơn

Tiếng *agent technique* gọi là công tham đã quen, mà tiếng commis cũng vậy, đã đổi cho đúng thì đổi cho đúng cả hai chữ mới nên.

Nếu muốn tránh các sự khó khăn, thì tôi tưởng không gì bằng cứ để như cũ, mà nếu muốn phân biệt các ngạch như ngạch *agent technique* với ngạch *commis* thì chỉ có việc t êm hai chữ « phổ-thông », hoặc « chuyên-môn » vào thôi. Thí-dụ như :

Chuyên-môn tham-tá, phổ-thông tham-tá, v. v.

Trần quảng-Văn
*Sinh-viên Cao đẳng*

## Thuật chuyện đi Hạ-long

(Nhân tôi xem bài « Nên qua thăm vịnh Hạ-long » của ông Minh-tâm ra số báo 2100-2102 vừa rồi ; vậy cũng xin lục đăng bài « Thuật chuyện đi Hạ-long » này là bài của tôi viết từ năm ngoái, khi ra xem chiến-hạm, để góp vào bài của ông cho vui câu chuyện, mà xin hiến cùng các ngài độc-giả.)

. . .

Hồi 2 giờ hôm 20 avril 1923, tức là ngày mồng sáu tháng ba năm Quải-định thứ tám ta, có đội tuần-dương-hạm của qui quốc do quan đô-đốc G-lly quản đốc, mang hai chiếc tàu là *Jules Michelet* và *Victor Hugo* đến vịnh Hạ-long.

Anh em có rủ nhau mấy người ra xem tàu và cốt ý muốn thăm cảnh vịnh Hạ-long nhân thể. Sáng mồng 8 ta 10 giờ 34 thì lên tàu ngược Hà-nội ở lại chơi đấy một hôm, đến 1 giờ 32 hôm sau ra tàu xuôi Hải-phòng, 4 giờ 49 tàu tới Hải-phòng, tìm phòng cơm nước xong, xe thẳng xuống bến tàu, đến 7 giờ tối thì xuống tàu ra Hongay Tàu chạy Hongay gần sáng mới tới nơi. Khi tàu đến bến, anh em rủ nhau lên phố Tim chỗ trọ xong, độ 8 giờ thì ăn cơm sớm để còn đi xem tàu. Cơm nước xong dàu đấy mới thuê một cái thuyền để ra xem tàu ở cửa Lục.

Kể hai cái thuyền này thì thật là bùng-dùng tràng lệ mà có chiếu tinh xảo lắm. Xem xong xuống đó về là vừa hết ngày hôm ấy.

Hôm sau là ngày 11 ta, lại bảo nhau ăn cơm sớm để vào xem động. May quá ! có mấy người ở Hải-phòng cùng trọ đấy, nói cũng muốn vào xem muốn cùng chúng tôi cùng đi cho vui. Tôi liền vui lòng mà nhận lời ngay, bảo nhà trọ dọn cơm ăn để cùng nhau vào xem động.

Lúc sắp xuống thuyền, họ nói : Phải mang dự bị các đồ thường dùng như quả, bánh, nước nôi, diêm, nến vân vân, kẻo nhỡ có điều không tiện. Chúng tôi cũng nghe lời cho mua đủ hết mang xuống thuyền.

Độ 9 giờ sáng thì thuyền nhổ sào, đi khỏi một lát, mình ngồi trên thuyền liếc mắt xa trông, mà ngắm cái phong cảnh ở đấy thì lấy làm thích lắm. Nào giời mênh mông nước cũng mênh mông, bốn bề bát ngát xa trông không bờ, thực có về nên thơ. Lại thử nhắt nữa là xung quanh nước vây bọc những núi, xung quanh núi hoàn bão những nước, trông chẳng khác gì bộ non-bộ ta thường đắp ở giữa hồ vậy.

*Mái chèo nhẹ dịp lòng hồng,*
*Cửa hang đâu đã thẳng trông tới gần.*

Thuyền đi độ 3 giờ hơn thì đến động (đấy là hang Đầu gỗ) đến gần chân núi nước cạn không lồng thuyền vào được, ai nấy đều phải bỏ giầy lội nước mà vào. Vào đến chân núi, trèo lên mấy bước thì thấy :

*Xôn xao hoa cỏ đón mừng,*
*Vượn chào chim hót tưng bừng trên cây.*

lấy làm thú lắm. Vào đến cửa động thì thấy cửa động há ra như hàm rồng, ngay chính giữa có một hòn đá tròn linh linh, to như cót lúa, trên đầu phẳng như cưa, trông tựa hình như cái đầu gỗ, nhân thế người ta mới gọi là hang Đầu-gỗ. Vào trong động trông rõ là kỳ kỳ quái quái, những nhũ đá rủ xuống hiện đủ mọi hình, đẹp không biết đến đâu mà kể. Có chỗ trông như con giao-long cuộn khúc ; có chỗ như đóa hoa sen bán khai ; có chỗ như rồng leo phượng múa ; có chỗ như người dục chạm bong. Hang vừa rộng lại vừa cao, có chỗ lên hai ba từng, mà mỗi từng trông mỗi khác.

Các khách du quan đề thơ ở đó nhiều lắm, nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, nào ta đều có chữ đề chi-chít cả. Trông nét mực nét mận nét phai, như bức tranh vậy.

Chẳng những thế mà thôi đâu. Hang lại còn sâu lắm nữa, càng đi càng thấy lạ, đi mãi đi không cùng, lần hết ngăn này sang ngăn khác, mỗi ngăn mỗi vẻ, chẳng ngăn nào giống ngăn nào. Nhớ lúc tôi xem đấy, có chỗ thích phải vỗ tay, có chỗ đẹp quá, đến nỗi rủ người lên không nói được. Hang đi thăm thẳm, đi hết hơn cây nến tây mà chưa vào cho cùng. Tiếc quá ! Vì không biết sớm tối thế nào, mà mang có ít nến, nên không dám đi nữa, đành chịu tiếc mà ra vậy.

Nói tóm lại, cái hang này thực đẹp không biết đến đâu mà kể. Giận tôi không có tài làm văn tả cảnh, nên không nói hết được cái cảnh trí thiên nhiên của hang này. Giá được người tài làm văn tả cảnh vào đó mà xem, rồi ra tả cho bà con minh xem, thì còn đẹp thêm được nhiều nữa, khiến ai xem đến cũng phải nức lòng.

Xem xong, lần theo lối cũ giờ ra, hỏi đi lại đúng đầu đà mấy phen. Nghĩ núi sông Nam-Việt đã ngoại 4000 năm nay, hẳn còn đột ngột ở nơi giời cao bể rộng.

*Trải bao phong vũ tiêu điều,*
*Mà gương sơn-thủy không tiêu chút [nào.*

Thật là nhờ về khí tinh-anh chung đúc của giời đất mới được như thế. Đương khi hỏi hỏi với hang với cảnh, thì giờ đâu như giục cơn buồn, tiếng anh phụ đò đã gọi về kẻo « ng dữ. Ra khỏi cửa hang ai nấy đều ngậm ngùi về hang về cảnh.

*Người nhớ cảnh, cảnh nhớ người,*
*Nhớ nơi kỳ ngộ khôn dời chân đi.*

Tức cảnh tôi đã toan nghĩ một bài. Nhưng sự thường thấy bài thơ ngự đề của Khải-Định hoàng-đế năm ngu-giá Bắc tuần, thì nhớ câu : « Dục tương kiệt cú hiển sơn thủy, mục đồ Thần-chương thảo bất thành », nên không dám viết nữa.

Đoàn, xuống thuyền phóng đò về trọ. Sóng to giời tối, nhưng được những phu đò đấy đều thiện thủy cả, nên không phải sợ hãi gì. Đến độ 7 giờ tối thì thuyền đến bến Hongay.

Anh em lên trọ, sáng mai (là ngày 12 ta) thì đáp tàu về Hải-phòng.

1 giờ 40 hôm 13 thì đi xe lửa về Hà-nội. 14 lại họp kỳ Đại-hội-đồng hội Khai-trí, xong về Phả-lý.

Bởi hồi nhớ cảnh, nên hai thơ sao này :

**Vịnh cảnh Hòn-gay**

*Cái cảnh Hòn-gay cảnh cũng hay,*
*Núi non riêng chiếm một phương này.*
*Núi cao chót vót sườn non lởm,*
*Bể rộng mông mênh mặt nước đầy.*
*Phố xá lô thơ đèn điện sáng,*
*Thuyền bè đông đúc khói tàu bay,*
*Biết bao than đá bao nhiêu lợi,*
*Lò đúc văn-minh hẳn ở đây.*

**Vịnh núi Con gái**

*Núi con gì ? đố phải hay không ?*
*Con tạo bày ra cũng ta lòng.*
*Thế núi chắp chồng trông ông ả,*
*Sườn non yểu-điệu rõ hình dung.*
*Trắng tinh sắc đá ngờ da ngọc,*
*Đỏ chót màu son tựa mỉ hồng.*
*Này khoan đừng làm ai đó tá ?*
*Chữ tình xin tạc với non sông.*

Tuyết-như, Tăng-xuân-Mai.

## Cuộc thi thơ

Của Ngô-tri-Quyên nữ-sĩ

MMCCCXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thấy miếu nhớ người lại nhớ công.
Nghi ngút nghìn thu hương với lửa.
Rườm ra một đóa cúc cùng thông,
Văn-chương chưa đổi nền kinh sử.
Đường bệ còn dài với núi sông.
Phong-hóa nước Nam từ đấy nhỉ,
Làm cho văn-hiến giống tiên rồng.

MMCCCXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thấy miếu Văn tuyên cảm động lòng.
Cung bích nhấp nhô in dấu biếc,
Lửa hương nghi-ngút vẫn đương hồng
Văn-minh gây trước từ Đông Á.
Đạo học truyền sau đến Lạc Hồng.
Ai đó hỡi ai đừng đứng lại,
Trông xem văn-hiến giống tiên rồng.
*Phạm-văn- hành, Bắc-giang*

MMCCCXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải Lý, Trần, Lê một miếu chung.
Hoa quanh cung-tường riêng đất Bắc
Gương treo nhật-nguyệt khắp trời [Đông.
Giáp khoa bia tạc màn chưa nhạt.
Đỉnh tế hương bay khói vẫn nồng.
Quốc-túy gây nên từ đấy trước,
Hỡi làng tân-học thử qua trông,
*Đặng-vũ-Khang*
*Làng Hành-thiện, Nam-định*

MMCCCXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng nhìn xem vẫn kính sùng
Trăng dọi bia Lê trên bến Nhị,
Mây che tường Lý cạnh non Nùng.
Hoa phong mở lối người Nam-Việt,
Khai hóa đưa đường cõi Á Đông.
Đôi chữ trung thiên gương nhật- [nguyệt,
Xuân thu tưởng nhớ biết bao cùng.

MMCCCXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Đứng lại mà xem miếu Khổng-công.
Cửa thánh rừng nho đường rộng rãi,
Thềm nhân cỏ đức bể mênh mông.
Tuyết sương trải mấy tường Lê Lý,
Cây cỏ nhường nay rậu Lạc-Hồng.
Nam-lĩnh hoa phong còn dấu tích,
Non Nùng sông Nhị chẳng bao không
*Đào-ngọc-Chân*
*Mộc-tòng, Thanh liêm, Hà-nam*

MMCCCXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngự mới tôn đề có thấu không ?
Tưởng tượng vàng tô màu Lý đậm,
Thấy bia đá rõ vẻ Lê hồng,
Cung tường chín nhận còn bền vững
Sử-biều muôn đời vẫn kính sùng.
Phong hội nay đây văn hóa trước,
Xa đâu Thủ tử nọ non Nùng.

MMCCCXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Qua lại nào ai chẳng nghiền trông,
Tường ngất non Nùng mưa hóa khắp
Bóng in dòng Nhị gió xuân nồng,
Gác Khuê trước cửa ra màu biếc,
Bia đá ngoài sân tựa vẻ hồng.
Dường cột vẫn xưa phong cảnh mới,
Còn dân hơn chốn cỏ kinh đông,
*Vũ-văn-Nghiên*
*Làng Trí-thủy, Hà-đông*

MMCCCXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Cửa Khổng qua xem lại nức lòng,
Đạo thánh mênh mông sông dòng nước Nhị
Rừng nho sầm uất đỉnh non Nùng.
Gác Khuê bóng đã trăng thâu giải,
Bia đá ngoài sân tựa vẻ hồng.
Kẻ Bắc người Nam đà kính chung.
Nay đỗ đỗ thư khôn xiết kể,
Mấy hay hồn hóa biết bao cùng.
*Vũ-Hiện*
*Làng Trí-thủy, Hà-đông*

MMCCCXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng xây từ Lý Thái-tông.
Thành thị gây nên nền phú-quí,
Cung tường vững giữ dấu nho-phong
Hai bờ sông Nhị trồng hoa Hạnh,
Trăm tấm bia Lê chép sử Hồng,
Ươm hồi làng nho ai đó tá,
Bảo tồn cổ tích biết bay không.

MMCCCXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng xây nên cổ để cung.
Một cột gầy dừng nên vũ trụ,
Ba điều dạng buộc lối hoa-phong,
Hỏi ai trong hội văn-minh tá,
Có biết rằng đâu lễ-nhạc không ?
Cổ tích bảo tồn còn dấu cũ,
Ngày ngày thêm mở đạo hưng long.

MMCCCXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khổng-miếu như in nét cửu trùng.
Đã cả anh hoa người tuấn tú,
Dựng nên lễ nhạc chốn hưng long.
Cương-thường vẫn giữ y nề-nếp,
Âu Á khen thay khéo lạ lùng.
Đương hội văn-minh ngày đổi mới,
Xoay vần tạo hóa biết bao cùng.
*Xuân-trí-Đường*
*Chợ Bằng, Hà-đông*

MMCCCXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một nén hương thơm chúc thánh cung
Nước bốn nghìn năm còn miếu vũ,
Người hăm mấy triệu vẫn tôn sùng
Hoa Lê sáng khắp miền Nam-Việt,
Nụ Lý thơm lừng cõi Á Đông.
Vạn cổ thành hiền thờ miếu Giám,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

MMCCCXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trăm vẻ thanh tao cảnh Nhị Nùng,
Nền Lý dấu xưa hương vẫn ngát,
Bia Lê nét cũ cỏ chưa phong.
Y-quan lễ nhạc truyền muôn thuở,
Đình, Lý, Trần, Lê trải mấy đông.
Cổ tích bảo tồn ai đó tá,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
*Nguyễn-thành Nhàn*
*Làng Nguyên-xá, Thái-bình*

MMCCCXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ văn kim trải mấy vòng.
Vẻ Bích (1) ngẫn in gương Thánh phủ
Bóng Khuê (2) từng giải dấu Hoàng
Xuân-thu cây cối chồi Lê Lý, [cung.
Nhật-nguyệt vừng soi chốn Nhị Nùng
Quá khách ngừa trông quang cảnh cũ
Bia đừng vô ngưa của văn-phong.
*rúc-trang, Nguyễn-Tiến*
*Làng Lư ng-sử, Hanoi*

MMCCCXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh nguy nga trải mấy đông.
Kia tượng thánh hiền ngàn nỗi Thái
Nọ bia khoa giáp ngất non Nùng.
Hạnh đàn chốn cũ soi trăng bạc,
Cối thất nền xưa phủ bụi hồng
Vua Lý đốc lòng tôn trọng nữ,
Xây nên cơ-chỉ biết bao công.

MMCCCXL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai xây thực có công.
Nét mực mấn khan in nước Nhị,
Màu son tô điểm rực non Nùng.
Bia trung hiếu nọ còn ghi tạc,
Học Á Âu kia lại hỗn đồng,
Phú-mỹ cung tường cao chót vót,
Càng cao càng tỏ với non sông.
*Nguyễn-tán-Tiến*
*Làng Bát-tràng, Bắc-ninh*

(1) Vẻ Bích là bích thủy-tinh
(2) Bóng Khuê là khuê văn các.

## VIỆC HANOI

**Thời - tiết**

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

**Lịch ngày mai**

*Dương-lịch*
Thứ-bảy, 3 Mai 1924
5 Alerte
*Âm-lịch*
30 tháng ba, năm Giáp-tí
Ngày Nhâm ngọ
Hành Mộc Sao Vĩ, Trực Mãn
KỴ : Quyết-thủy, Chiếm-mai
NGHI : Tế-tự, Ký-phúc, Cầu tự, Thượng Nhiệm Hôi hiếu, Xuất-hành, Kết-hôn, Nạp thái.

**Giá bạc.** Kể từ ngày 2 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 10

**Thị giá quốc-trái.** Ngày 2 Mai 1924 3 % 53,80. — 3 % Thứ hoàn vốn dần 66, — 4 % 1917 58 10. — 4 % 1918 57.20. — 5 % 1915-1916 69.35 — 5 % 1920 84.40 — 6 % 1920 85.95

**Tin tàu.** — Tàu *Chef Mecanicien Mailhol* khởi hành ở Touraine ngày 1er Mai hồi 18 giờ 50. Tàu tới Hải-phòng ngày 2 Mai 1924, lồ. 22 g ở.

**Hội bà thành Jeanne d'Arc.** — Ngày hôm nay ban hội bà của Hội-đồng thành-phố đã họp tại tòa Đốc-lý để sửa soạn chương-trình hội kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc ngày chủ nhật 11 mai. Nghe đâu ngày hội ấy cũng chỉ làm như thường thôi và ngày hội 14 juillet cũng vậy, vì rằng hai hội ấy vào giữa lúc : mùa hè, đà qui quốc ở Hanoi đi mọi mặt các nơi vắng cả. Hội-đồng định rằng đến ngày hội Đình-chiến 11 novembre thì mới làm thật long-trọng. Mấy hôm nữa lại có kỳ hội-đồng nữa để quyết định chương-trình.

**Quan Thống-sứ đi Thái-bình.** — Quan Thống-sứ Monguillot đã xuống Thái-bình chiều hôm qua để xem xét các làng cải-lương chừng sáng mai ngài lại về Hanoi.

**Ba mươi năm tại Bắc-kỳ.** — Bản báo vừa tiếp được của ông L Boansfont là một nhà kỹ-cựu ở Bắc-kỳ gửi tặng quyển « Ba mươi năm tại Bắc-kỳ » (Trente ans de Tonkin) in tại Paris vừa mới gửi sang. Sách dày hơn 400 trang, làm theo lối nhật ký, biên chép từng năm một, từ 1889 cho đến 1920, có nhiều điều rất đáng ghi chép mà người mình bây giờ hình như cũng không nhớ được hết. Sách ông phần nhiều nói về những việc giặc giã khi trước như việc giặc Khách, việc đốc Giảng, đốc Xuyết, đốc Tích, đốc Thu, đốc Ngữ, đề Kiều, đề Thám việc Lương-tam-Kỳ, việc Kỳ-Đồng, việc Thiên-bình, việc phế đức Thành-thái, đức Duy-tân, việc xử-tử và ân xá ông Phan-chu-Trinh vân vân. Vân ông có một cái đặc-sắc rất vui cũng như những bài báo của ông đã từng viết trong báo *Avenir du Tonkin*, phần nhiều là lối khôi hài và nói mỉa một cách rất nhã, tưởng người mình ai nhiều được chữ Pháp đọc cũng có ích lắm. Vậy xin giới-thiệu cùng độc-giả biết.

**Giấy tường lục.** — Quan Thống-sứ vừa mới tuồng tư cho các quan cai trị đầu tỉnh về việc xin cấp giấy tường lục cho những người Tây Nam ở các tỉnh. Nguyên là các tỉnh xin cấp giấy tường lục cho những quan lại hay là nhân-dân trong hạt mà không kể rõ công cán thì quan Thống-sứ bỏ đi cả. Ngài dặn rằng từ nay về sau các giấy đệ xin tường lục thì phải kể rõ mọi lẽ mới được.


RẠP CHỚP BÓNG PALACE

*Chương trình từ thứ tư 30 Avril đến ngày thứ bảy 3 Mai 1924.*

**HELIOTROPE**
Bi-kịch chia làm 6 phần
M. Georges D. Baker soạn
M. Frédéric BURTON đặt cảnh

*Chương trình từ ngày chủ nhật 4 đến ngày thứ ba 6 Mai 1924.*

LA FILLE DES CHIFFONNIERS
Bi-kịch chia làm hai đoạn
Do MM. Anicet Bourgeois và Ferdinand Dugué soạn
M. Henri Desfontaines đặt cảnh.


**Một buổi đi thăm trại binh khổ-đỏ.** — Mới rồi quan đại-úy Laurensar ở vệ khố-đỏ thứ nhất có lòng tử-tế mời ký-giả đến xem các phòng ăn, phòng ngủ, phòng đọc sách của các binh lính ta ở trong thành. Những điều mà mắt ta đã được trông thấy tưởng nên thuật lại trong báo để đồng-bang ta và nhất là những nhà có người đi lính biết cách thức của Binh-gia đối đãi với binh bản xứ khác xưa là thế nào. Ai cũng biết rằng trước kia binh lính ta vẫn ăn ở ngoài, tuy được tự-do vùng vẫy thật, muốn rượu chè thế nào tùy ý, song thật là một điều rất hại cho sức mạnh, vì rằng các hàng com cặn phải lấy lãi nhiều mà tiền cơm trả mỗi tháng chẳng có bao nhiêu thì tất đồ ăn khó g đủ mà lại là những chất vô bổ nữa. Các quan binh đã thấu lẽ đó, cho nên được vài năm nay, quan Đại-tá Durand mới định rằng các binh lính ai muốn ăn cơm ngay ở trại binh cũng được mà trừ tiền lương đi. Việc ấy trước giao cho quan Đại-úy Scherer là một quan binh rất thông hiểu tiếng ta, các binh lính ta ai cũng kính mến, nhưng từ ngày ông được cử làm chánh Sở mộ lính đến giờ thì quan Đại-úy Laurensan coi về việc lương-thực cho binh lính ta.

Ký-giả có xem ký-càng, từ nhà bếp đến nhà ăn. Bát bằng sắt tráng men, đũa bịt xương, ăn thì ngồi bàn ghế chỉnh đốn và đồ ăn thì ngoại những thứ rau, đậu, bí, khoai, ngày nào cũng có mấy món thịt lợn, thịt bò hay thịt gà làm cốt. Vì thứ đàng có những thực đơn hẳng ngày vào đây thì chắc các bạn đồng bình ở các tỉnh xem thấy cũng phải thèm. Sáng sớm mỗi người lại được 75 *grammes* bánh tây, 30 *grammes* đường và 2 *gram mes* chè nụ. Hai bữa cơm với một bữa lót dạ như thế mà tính ra chỉ hết có 14 xu một ngày thì có lạ không ? Nguyên là ở trong thành, gì gì lính cũng làm lấy cả, người thổi cơm, người nấu canh, người quay lợn, người muối cà, người trồng rau, trồng đậu, trồng chuối, trồng đu đủ ; người nuôi vịt, người nuôi ngỗng, trừ gạo thịt cá mắm muối còn thì không phải mua gì ở ngoài, không phải mướn ai làm công cả.

Ngay ở trong thành lại mới mở ra một phòng đọc sách cho các hàng quản đội ta nữa, nhưng tiếc rằng vì khoản tiền chi tiêu rất eo hẹp cho nên sách vở không có mấy, bởi vậy các quan binh mong rằng các nhà hảo tâm có sách gì bất cứ chữ tây hay quốc-ngữ, gửi làm quà cho thư-viện một ít thì các ngài lấy làm cảm tạ lắm. Việc trông nom ăn uống và học hành của binh-lính ta được hoàn hảo như vậy thật nên khen quan Đại-úy Laurensan cùng những quan giúp việc ngài lắm.

L.

**Hai ông luật-sư mới.** — M. Sicard (Jean) và M. Mandrette (Clément) là thư-ký luật-sư đều được bổ làm luật-sư tại tòa Thượng-thẩm Hanoi và các tòa án sơ thẩm tại Trung Bắc-kỳ.

**Sở vô-tuyến Bạch-mai.** — Trong tháng Avril, sở vô-tuyến-điện Bạch-mai tiếp được 19.016 tiếng, và gửi đi 13.383 tiếng, cộng là 32.399 tiếng.


BÁN HẠ GIÁ

**Giá bán lẻ tại Hà-nội**

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. . . . . 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20
3697


**Thứ hai này không có rước đèn.** — Đáng lẽ tối thứ hai này là thứ hai đầu tháng thì có rước đèn, nhưng ngày 11 này đã đến hội kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc thì cuộc rước đèn lấy hoãn đến tối thứ bảy 10 Mai. Rước đi những đường nào sẽ nói sau.

**Ngạch học-chính** — M. Ng tiến-Đạt trợ giáo thực thụ hạng tám tại Ấm-thượng huyện Hạ-hòa (Phú-thọ) được phép nghỉ dưỡng bệnh 21 ngày lĩnh cả lương.

M. Lương-văn-Quynh có bằng Sơ-học Pháp-Việt được lên dạy thay, phụ cấp mỗi ngày 5 hào.

**Sóc đĩa.** — Nghe nói ở làng Thịnh-liệt (Giáp nhì) độ này gã sóc đĩa to lắm, con bạc ở Hà-thành kéo về cũng khá đông, xe phảo tấp nập không khác gì đám hội vậy.

Xin mách sở Mật-thám thử xét xem có đích thực hay không.

B. Đ. lai cảo.

**Hội Đồng-châu Bắc-kỳ ở Huế.** — Mới rồi nhân có lễ Nam-giao, tôi vào Huế để chụp ảnh ngày lễ ấy. Nhân tiện tôi trong Đế-đô, tôi mới biết rằng các anh em người Bắc-kỳ ta, làm việc trong ấy cũng đông. Bởi vậy ông Phạm-trọng-Thiện cùng với các anh em đồng chí, sáng lập lên một hội, đặt tên là hội Đồng-châu Bắc-kỳ. Mục đích hội cũng như Hội hợp-tiện Hanoi ta, để phòng khi có người Bắc-kỳ nào vào làm việc hay buôn bán, nhỡ lâm chung trong ấy, đã sẵn nơi tống táng, không phải lo lắng về chuyện thuê nơi tậu chỗ để phần mộ nữa.

Ở Saigon, người Bắc ta cũng đã lập hội Nghĩa-trang như vậy. Độ ấy, người Bắc ta, cũng nhiều ông gửi tiền quyên để tỏ lòng thương thân tương trợ.

Nay ở Huế, mới lập hội Đồng-châu, tôi thiết tưởng các nhà hảo tâm bằng sẵn ngoài Bắc ta, kể ít người nhiều, gửi vào để giúp hội mở mang cho vườn Nghĩa-trang thêm tốt đẹp. Hội có lập một bia đá để ghi nhớ tên các ngài đã quyên tiền hoặc gửi để cần dùng cho hội.

Xin gửi tiền quyên cho ông Hội trưởng, là M. Phạm-trọng-Thiệu ở la Délégation de l'Intérieur à Huế, hoặc cho các báo, hay cho tôi để chuyển giao cũng được.

Hương-Kỳ lai cảo.

**Một cái xác trong sông Cái.** — Chiều hôm kia, người ta thấy cái xác con trai chừng 13, 13 tuổi trôi ở sông Cái, ngày chỗ nhà thuốc lá trông ra.

**Ăn cắp.** — Trần-hữu-Long tức Giáp làm thợ đóng sách cho nhà in I. D. E. O. nhà ở đường Miribel bị bắt được quả tang ăn cắp 400 miếng đồng tròn giá 120 đồng của nhà ấy thì nay đã phải tống giam.

*(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).*


LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Khi nào ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến nhà mới, thì gửi cho báo-quán 0$25 bằng tem công thượng (3 cái tem giấy quốc khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ đi người theo sẽ hoặc phải trả tiền báo lại.


# NGƯỜI BIỂN-LẬN

*(L'AVARE)*

Hài-kịch của MOLIÈRE tiên-sinh soạn ra
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

*Hội Ái-hữu của Tân-cựu học-sanh trường Cao-đẳng đã diễn tại nhà hát lớn Hanoi, ngày 18 Janvier 1924*

In chữ Pháp và chữ Quốc-ngữ hai lối văn sóng nhau

Giá mỗi quyển. . . . . 0$50
Tiền cước gởi đi các tỉnh, mỗi quyển. . . . . 0 . 11

CÓ BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



**ĐỒNG-HỒ**
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo, 15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá.......... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009





# Một thứ xà-bong tuyệt hảo

Thứ xà-bong nào làm bằng mỡ dầu tinh trong, khỏi có trộn pha diêm-cường thì chỉ mới phải thiệt tốt, rửa ráy mình mẩy sạch sẽ, da-thịt giỏi mạnh, da mặt đạng minh màng tươi tốt hoài. Bởi nhớ có bọt nhiều, giống bọt sữa làm cho tro buội đóng trong mấy lỗ chân long đều trôi sạch đi cả. Đã vậy lại còn nhớ vì xà-bong ấy khô ráo luôn luôn, nên ít hao, dùng lâu bằng hai các thứ xà-bong thường.

**Savon Cadum**


giảm đồng bạc thì tôi thân hành dắt anh đến chỉ tận nơi. » Chủ thuyền nhận lời, cả hai người cùng ra đi, quả nhiên tìm tới nơi thấy rõ ràng chiếc thuyền nằm dưới nước. Người chủ thuyền liền trở mặt nắm chặt lấy thằng kia, kêu làng xóm tiếp cứu

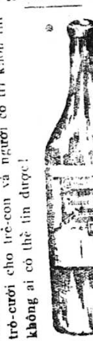
(Xem trang sau tiếp).


# Rượu bồ-đào:

**TONIQUE TONKINOIS**

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOANG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng:

Chiều nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui dược phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

啓定三年五月初七日內閣奉 [illegible]

內閣恭錄

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

**Bào-chế MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
*Xin xem tiếp theo ở trang thứ ba tờ báo này.*


## SÁN-NHIÊN-Đ

*Tối thứ sáu 2 mai 1924*

Diễn hai tích:

Tích thứ nhất:
PHÙ-DUNG GIÁNG THẾ
(Hát chèo)

Tích thứ hai:
ĐƯƠNG-DƯƠNG TRƯỜNG-BẢN
(Toàn trẻ con diễn)

*Tối thứ bảy 3 mai 1924*

LIỆT-NỮ KIẾM
(Hồi thứ nhất)
(Tích mới soạn)

*Phận gái bồ côi cái thân lỡ lẽ.*
*Ngậm đắng nuốt cay — đón ghen ngừa ghẻ.*
*Kiên nhẫn ít người — phũ phàng mấy kẻ.*
*Tả tình cảnh thực là đáng thương.*

*Tối chủ-nhật 4 mai 1924*

SỐ SỐNG DUYÊN MAY

*Sống thừa nhờ có tướng tinh.*
*Kia ai thác đó ngẩm tình nên thương*
*Khen thay th... tạo đưa đường.*
*Hẳn hai duyên mới tỏ tường nghĩa xưa.*

*Tối thứ hai 5 mai 1924*

Diễn hai tích:

Tích thứ nhất:
BẠCH VIÊN BÁO TIN
(Toàn trèo)

Tích thứ hai:
TAM-KHÍ CHU-DU
(Toàn trẻ-con diễn)


## CÁO-BẠCH

Các ngài ở các tỉnh, có da bò con bán, (Peaux de veaux) xin viết thư về: Boite postale No 9, Hanoi, sẽ bán được giá thực cao.



## NỮ-HẢI-TẶC

*(Trinh thám tiểu-thuyết)*

PHẠM-BÙI-CẦM dịch thuật

Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ
Sách dày hơn 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển .... 0$30
Tiền cước ........ 0.04

*Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gửi giấy cho:*
M. BÙI-XUAN-THÀNH
67-63 — Rue du Coton — Hanoi



## CHÈ ĐẦU-XUÂN

號正泰金
茶名子獅

*Bản hiệu mới có mấy thứ chè Đầu-xuân sang trước các cửa hàng để bán hầu các quý chức các thứ như sau này:*

**Ngũ-phúc, Như-ý, Thiên-thái, Minh-thái, Tam-hỷ, Kim-mậu.**

*Mấy thứ chè này rất tốt giá lại phải chăng, xin mời các ngài lại mua giúp cho chúng tôi lấy làm đa tạ.*

**KIM-THÁI**

HANOI: phố hàng Ngang, số nhà 3
HAIPHONG: phố Khách, số nhà 140
2101



HIỆU
**MINH-DƯƠNG**
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giữa phố hàng Gai số 83



## XIN XEM CHO KỸ

*Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:*

**« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »**

*Nay kính,*
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.


# VIỆC BẮC-KỲ

### HAIPHONG

**Cuộc mở số hội Quân-công bội-tinh.** Trong số báo trước đã đăng mấy số được các giải lớn cuộc sổ số hội Quân-công bội-tinh (Médailles militaires), nay đăng đến các số dưới được giải bé và đăng lại cả những số trước như sau này:

Số 17.471 được 1000 đồng.
— 00.990 — 1000 —
— 02.877 — 500
— 18.050 — 500

Năm số sau này được 100 đồng:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 02.094 | 09.812 | 10.879 | 11.871 | 13.915 |

Năm mươi số sau này được 20 đồng:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 00.209 | 00.558 | 00.592 | 01.032 | 01.226 |
| 01.309 | 01.472 | 02.307 | 03.223 | 03.919 |
| 04.268 | 04.879 | 04.881 | 04.981 | 07.473 |
| 09.322 | 09.565 | 09.610 | 09.744 | 10.210 |
| 10.590 | 10.805 | 10.920 | 12.302 | 12.429 |
| 13.579 | 13.696 | 13.939 | 14.103 | 14.201 |
| 14.725 | 15.083 | 15.498 | 15.501 | 15.958 |
| 15.995 | 17.378 | 17.539 | 18.009 | 18.017 |
| 18.060 | 18.197 | 18.228 | 18.271 | 18.808 |
| 18.839 | 18.954 | 19.351 | 19.429 | 19.990 |

Năm mươi số sau này được 10 đồng:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 00.331 | 00.542 | 00.544 | 00.674 | 00.716 |
| 00.824 | 00.855 | 01.212 | 01.439 | 01.770 |
| 02.157 | 02.590 | 02.815 | 03.367 | 03.874 |
| 04.005 | 04.135 | 04.597 | 04.760 | 04.941 |
| 05.340 | 06.263 | 06.756 | 07.268 | 08.834 |
| 08.901 | 09.092 | 09.299 | 09.481 | 09.522 |
| 11.552 | 12.009 | 12.111 | 12.761 | 13.324 |
| 15.224 | 15.452 | 15.796 | 16.273 | 16.293 |
| 16.668 | 16.980 | 17.052 | 17.270 | 17.775 |
| 17.828 | 18.902 | 18.986 | 19.426 | 19.526 |

Người được giải 4.000 đồng là M. Phạm-văn-Thái, thư-ký sở Điện báo Haiphong.

### HÀ-ĐÔNG

**Lập trường học.** Làng Trích-sài, tổng Trung huyện Hoàn-long mới đây có mở một trường học tư ở trong làng, hiện được hơn 30 đứa trẻ con học quốc-ngữ và vần tây. Mục đích là để nhà nào muốn cho con đi theo vào trường Pháp-Việt thì cũng đã biết viết, biết tính, biết đọc rõ. Hay người nào muốn ra làm việc thì cũng đã sẵn biết được đôi chút chữ nghĩa mà người nào muốn đi buôn bán thì cũng biết biên chác sổ sách. Đó tưởng cũng là một điều công-ích vậy.

Nguyễn-hoàng-Thuyết lai cảo

### PHỦ-LÝ

**Nạn xe-lửa.** Chuyến xe-lửa 7 giờ rưỡi tối hôm thứ tư khi về đến ga Phủ-lý thì cán phải một người con trai dứt đôi đầu ra, chết ngay lập tức. Hỏi ra người mắc nạn ấy tên là Vậy, nhà ở xóm Nhà-thờ, có mau điên, thấy xe-lửa gần đến thì chạy qua đường sắt, cho nên mới bị cái nạn thảm thương ấy.

# VIỆC KINH-ĐÔ

**Ăn mắm tép mà trúng độc** — Vừa rồi ở xóm Nam giao có một nhà kia lớn bé già trẻ cả thảy là năm người đều phải trúng độc trong một lúc bởi ăn mắm tép, mà nặng nhất là người chủ nhà đàn ông liền phải đem xuống nhà thương mà giải độc mới được khỏi.

Số là nhà ấy mua một lọ mắm tép của những người ở miền biển lên bán. Lạ gì người ở miền rẫy núi xa chợ búa chẳng có vật gì làm đồ ăn thì thường mua những mắm và cá khô để dành mà vị mắm tép lại rẻ và dễ dùng, nên mua về thì đem ăn ngay, trong một bữa cơm toàn dùng một vị mắm tép mà thứ mắm tép ấy có lẫn những trứng con rắn đạn, nên ăn vào phải say, nếu không cứu kịp phải chết.

Những người ở miền biển lên bán mắm tép nhiều lắm, ngay hôm ấy nghe đâu bán đến 12, 13 lọ, có lẽ cái hại ấy còn lắm nhà mắc nữa. Nếu tự rày về sau phàm những gánh mắm tép ở miền biển lên bán, chớ nên mua thì mới khỏi hại đến tánh mạng.

**Dùng thịt cọp mà trừ tà.** — Chẳng biết thịt cọp có cái thần lực gì hay khu tà trị bệnh được mà vừa rồi lắm người đi mua thịt cọp đem về cho trẻ con ăn, lại phơi khô cho trẻ con đeo mà nói rằng đeo và ăn thịt ấy thì đứa trẻ con sẽ được ăn chơi sức mạnh và khỏi các bệnh tật, ấy cũng là một lẽ dị-đoan của những bọn ngu-phu ngu-phụ hay tin nhảm đó thôi, chớ thịt cọp thật chẳng có thần lực gì, mà rất hay sinh trùng lắm.

# VIỆC TRUNG-KỲ

### THỪA-THIÊN

**Loài chim nghịch.** — Đến mùa lúa chín thì có loài chim nghịch. Thịt chim này ăn ngon lắm. Hình nó nhỏ thua con chim quốc mà giống như chim quốc, nhưng lông nó sắc đỏ hơi hoe hoe đỏ. Cánh đồng nào cũng có, hễ đến mùa lúa chín thì nó ở dưới ruộng lúa để ăn các loài trùng hay là ăn lúa. Giống chim ấy mà nhiều nhất là ở cánh đồng ruộng tổng Diêm-trường. Có khi người ta vây lưới mà bắt được đến hàng vài trăm con một lần.

Có một điều rất lạ là người ở các xứ sản nhiều chim ấy nói rằng nó là loài chuột hóa ra, mà thiệt quả vậy, vì người ta đã bắt được nhiều con chim trong mình còn có đám lông chuột rụng chưa hết, có con hãy còn cái đuôi chưa rụng, có con bốn chân mà hai chân trước mới mọc lông cánh chưa toàn. Người ta lại nói rằng đến mùa lúa hết, thì chỉ trong và đêm nó lại hóa trở lại chuột. Vì đã nghiệm hễ năm nào ngoài đồng nhiều chuột tất là nhiều chim nghịch mà đến khi hết lúa rồi thì chẳng thấy đi đâu mà tự nhiên hết.

**Kẻ trộm đòi tiền công.** — Gần Thừa-lưu có nhà kia mất trộm một chiếc thuyền tìm kiếm khắp nơi đã năm bảy ngày mà không được. Bỗng nhiên một hôm có người đến mách rằng: « Tôi có trông thấy chiếc thuyền của anh bị kẻ trộm lấy mà hiện nay thì nó đã dận chìm chiếc thuyền xuống dưới nước tại một chỗ vắng vẻ kia, nếu bây giờ anh cho tôi

---

Số 24

# Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hồi lâu, *Lâm-chương* thổ nước lênh-láng đầy cả mạn thuyền, rồi bỗng thở dài một tiếng. *Từ-hoành-cơ* nói:

— Đã hồi đây! mau mau đem nước khương-thang ra đây!

Gia-đinh vội-vàng đi lấy nước khương-thang. *Từ hoành cơ* sai đỡ *Lâm-chương* dậy, rồi đổ nước khương thang vào miệng. Bỗng thấy bụng sôi ùng-ục, lại trong hồi lâu nữa thì sẽ lừ con mắt, rồi lại nhắm ngay, miệng lẩm-nhẩm nói:

— Đứa gian-tặc kia! mày làm ức ta. Khi ta đến trước mặt vua *Diêm-vương*, sẽ tâu rõ tội mày!

*Từ-hoành-cơ* nghe nói, cũng phải bật nực cười, truyền bảo các gia-đinh rằng:

Bay thay bộ áo khô cho chàng rồi đưa vào trong khoang để ta hỏi chuyện.

Nói xong, lại vào ngồi ở trong khoang thuyền. Gia-đinh thay bộ áo khô cho *Lâm-chương*. Bấy giờ *Lâm-chương* đã hồi tỉnh, lại tỉ-tỉ khóc mà rằng:

— *Lâm-chương* này bị đứa gian-tặc làm sỉ-nhục, phải liều mình nhảy xuống sông mà chết. Chẳng hay ông bà nào đã cứu sống cho tôi thế này? Xin bảo cho tôi biết, để tôi được lạy tạ!

Gia-đinh nói:

— Lão-gia tôi đây là Đinh quốc-công, *Từ-hoành-cơ* đại-nhân! Để rồi tôi đưa vào trong khoang thuyền mà bái-yết ngài.

*Lâm chương* nghe nói, mới biết là *Từ-hoành-cơ* cứu mình, liền theo gia-đinh bước vào trong khoang thuyền để lạy tạ. Bấy giờ *Từ-hoành-cơ* ngồi trên một cái ghế bành, có giải tấm da hổ.

*Lâm chương* quì ở trước mặt mà bẩm rằng:

Dám bẩm đại-nhân! chúng tôi nguyên là cử-nhân, xẩy gặp cơn hoạn-nạn này, nhờ được đại nhân làm ơn mà cứu sống cho, xin cúi đầu lạy tạ.

*Từ-hoành-cơ* hỏi rằng:

— Nhà-ngươi là người ở đâu? Có việc chi oan-uổng mà nhảy xuống sông? nên nói rõ cho ta nghe.

*Lâm-chương* nghe lời hỏi, mới khóc mà bẩm rằng:

Dám bẩm đại-nhân! chúng tôi nguyên là cử-nhân ở phủ *Kim-hoa* thuộc tỉnh *Chiết giang*, ngày nay tới Kinh, để định vào thi hội

*Từ-hoành-cơ* nói:

— Hôm nay chính là trường-kỳ, sao lại không vào trường ứng-thí, mà nhảy xuống sông tự-tử? Tất có duyên-cớ chi đây!

*Lâm-chương* bẩm rằng:

Số là thánh-thượng ngự phê cho *Hoa vinh-ngọc* làm chánh-chủ-khảo. Chúng tôi thấy cửa trường có yết cấm không cho người họ *Lâm* được vào ứng-thí, không hiểu duyên-cớ làm sao, mới vào tận nơi để xin hỏi rằng việc ấy do tự thánh-chỉ, hay là theo ý riêng của *Hoa* tướng-công. Chẳng ngờ *Hoa* tướng-công nổi giận, toan đánh chúng tôi 40 đại-côn. May có các trường-quan xin mãi, bấy giờ mới tha, lại sai người lấy mực bôi đầy vào mặt, đuổi ra ngoài đại-môn, làm cho chúng tôi bị một phen rất sỉ-nhục.

*Từ-hoành-cơ* nói:

Khoa này không được ứng-thi thì để khoa sau, can chi lại nhảy xuống sông?

*Lâm-chương* nói:

Chúng tôi lặn-lội đường trường, thiên-sơn vạn-thủy, vào tới Kinh-thành để cầu công-danh, ngày nay không cho vào thi thì thật uổng-phụ cái công đèn sách mười năm, khiến tôi còn mặt-mũi nào trở về quê-hương nữa! Vì thế nên tôi tức giận mà nhảy lên mình. Chẳng ngờ lại gặp đại-nhân cứu sống cho, cái ơn trời cao đất dày này, biết ngày nào cho chúng tôi báo đáp được.

*Từ-hoành-cơ* nghe lời *Lâm-chương* nói, cũng tức-giận mà rằng:

— Mới vài tháng nay tôi không đứng ở trong triều mà hắn đã dám lộng-quyền làm bậy như thế? Âu là để sáng ngày mai tôi sẽ dâng một bản tâu, kể tội đứa gian-tặc ấy, xin thánh-thượng trừ khử đi, đó cũng là một việc bổn-phận của tôi vậy.

*Lâm-chương* lại cúi đầu sụp lạy mà rằng:

— Xin đa tạ đại-nhân!

*Từ-hoành cơ* đỡ dậy, lại mời ngồi xuống ghế. *Lâm-chương* vừa ngồi thì *Từ hoành-cơ* hỏi rằng:

— Thuở xưa có quan Thái-thường tự-khanh tên gọi *Lâm-sán*, cũng là người trong qui-quyến đó phải không?

*Lâm-chương* nói:

— Bẩm vâng! chính là bào-huynh (anh ruột) chúng tôi! Thuở xưa cũng bị *Hoa* tướng-công làm hại đó!

*Từ-hoành-cơ* nói:

Quan Thái-thường tự-khanh họ *Lâm* kia, thật là bậc trung-thần, thế mà cũng chết oan vì tay đứa gian-tặc ấy!

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe hiệu thanh-la, thuyền đã đến bến. Quân-lính đứng đón bày ở bờ sông. *Từ-hoành-cơ* lên một chiếc đại-kiệu, lại bảo gia-đinh đem một chiếc kiệu nhỏ cho *Lâm-chương* đi theo về trong phủ. Các quan văn-vũ triều thần nghe tin *Từ-hoành-cơ* đã về triều, ai cũng có ý sợ hãi.

*Từ hoành-cơ* về đến cửa phủ, bước chân xuống kiệu, vào thẳng thư-phòng, sai người châm đèn, viết một bản tâu, rồi mờ sáng hôm sau, đã đem bản tâu vào dâng thiên-tử. Khi thiên-tử ra ngự triều, *Từ-hoành-cơ* vào làm lễ triều-kiến. Thiên-tử phán rằng:

— Hoàng-huynh đi xa mới về, bấy lâu dãi gió dầm sương, trẫm rất lấy làm áy-náy!

Nói xong, truyền nội-giám bắc ghế cho *Từ-hoành-cơ* ngồi, rồi lại phán hỏi rằng:

— Hoàng-huynh đi *Ngũ-lôi-sơn* về, có chuyện chi lạ không, nên tâu cho trẫm được biết.

*Từ-hoành-cơ* vội-vàng quì xuống tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Kẻ hạ-thần cam chịu tử-tội!

Thiên-tử cười mà phán rằng:

— Có việc chi cứ tâu, trẫm xá tội cho.

*Từ-hoành-cơ* nói:

— Kẻ hạ-thần có bản tâu này, dám xin thánh-thượng soi xét.

Các quan văn vũ triều-thần thấy vậy, ai nấy đều run-sợ mà nghĩ thầm rằng: *Từ* quốc-công vừa mới đi về, đã có bản tâu dâng thánh-thượng không biết trong bản tâu ấy nói về việc chi, chẳng hay có tham-hặc người nào chăng?

Nội-giám cầm bản tâu của *Từ-hoành-cơ* đặt trên long-án, Thiên-tử mở xem, vừa xem được mấy dòng thì đã có ý kinh-ngạc, vì trong bản tâu ấy tham-hặc tội ác của *Hoa-vinh-ngọc* tướng-công.

Thiên-tử xem hết từ đầu đến cuối, liền cười nhạt mấy tiếng, trong lòng ngẫm-nghĩ: việc này không thể chuẩn tấu được, mà không chuẩn tấu thì trẫm biết xử trí ra làm sao.

### HỒI THỨ XIV

Vua *Vũ-tôn* xem xong bản tâu của *Từ-hoành-cơ*, không biết xử trí thế nào, chuẩn tấu thì *Hoa-vinh-ngọc* bị tội, mà không chuẩn tấu thì lại sợ *Từ-hoành-cơ* không chịu nghe, ngẫm nghĩ hồi lâu, mới phán bảo *Từ-hoành-cơ* rằng:

— Trẫm nghe nói hoàng-huynh cùng *Hoa-vinh-ngọc* hai người vẫn bất-hòa đã lâu. Vậy đợi khi trường-vụ xong, trẫm sẽ đặt một tiệc yến ở *Trung-cực-điện*, hội các quan đại-thần tại đấy, để cho hai bên từ nay giảng-hòa.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

rằng đã bắt được thằng trộm thuyền đó rồi. Khi lên bàng đến, nghe lời thằng kia kêu khóc là oan ức vì tình ngay mà chỉ giúp cho chủ thuyền kia nào còn có biết gì đâu nữa, thế mà chủ thuyền lại trở mặt bắt ngược vu cho trộm thuyền.

Ai mới nghe tên kia nói lại chẳng bảo chủ thuyền kia là bất nghĩa. Tí mà đến khi đem ra quan tra xét thì thằng ấy chính là thằng trộm thuyền của chủ kia.

Ấy cái cách điêu ngoa của quân trộm cướp thường có như vậy: những cái vật gì to lớn kềnh càng có không thể thu giấu cặp nẩy được, thì nó lại bày ra cái mưu chước qui quyệt ấy để bắt người ta phải chuộc (cọc) tiền. Nghe đâu có mấy đứa ở trên làng An-nông hay dùng cách này để bắt chuộc trâu bò, những nhiều quá đổi.

TOURANE

**Đã biết chữa chưa?** — Bây giờ tối hôm mới rồi người ta mang vào nhà thương cấu cứu một con bé bị nạn xe đạp. Số là một thằng nhỏ kia mới tập đi xe-đạp, lại làm phách chạy nghênh-ngang, lúc bên này, lúc bên kia, không giữ theo phép, lấy lại bóp còi tưởng lên, làm cho con bé ấy đương đứng chơi ở đường cuống cuồng chẳng biết đằng nào mà tránh, nên phải bị xe thúc ngã, rồi đè luôn qua bụng, may mà người ngồi xe nhẹ, cái xe cũng nhỏ, nên sức đè cũng không lấy chi làm mạnh, mới cứu được, chớ nếu nặng thì tất là nguy-hiểm lắm.

Chẳng biết thằng nhỏ kia từ nay đã biết chừa cái thói nhung-nhăng ấy đi chưa?

## QUẢNG-CHÂU-LOAN

**Cháy.** — Đêm hôm 14 avril, dãy nhà lá ngay trại lính tây có một nhà tự nhiên bốc lửa, may lính tây và lính khố xanh nghe thấy kèn cứu hỏa thì đến lập tức chữa tắt ngay được, nên chỉ cháy mất có một cái nhà phát hỏa ấy thôi. Thiệt hại độ hơn hai trăm bạc.

**Thuyên-chuyển.** — Ký tàu *Hanoi* ngày 27 này ở Hong-kong về ghé Fort Bayard có M. Hautefeuille sở vô-tuyến-điện cũng qui quyến đã đáp tàu ấy trở về Pháp nghỉ. Chưa tiếp được tin ông nào sang thay.

**Hạ-tuần tháng 6 tây thì M. Rigal** chánh sở lục lộ được phép nghỉ 10 tháng về qui-quốc.

**Nghỉ phép.** — M. Trần-tôn-Chánh, thông phán thượng hạng được phép nghỉ sáu tháng nửa lương, ông cùng qui quyến đã xuống tàu. Xin chúc ông cùng qui quyến thượng lộ bình an.

**Đấu giá tàu.** — Nhà nước yết-thị cho đấu giá cái chiến hạm «*Moqueuse*» đậm ở Nao-Théou độ trước, người bỏ thầu có một mình M. Leure là buôn bán ở Fort Bayard bỏ giá hơn bốn nghìn bạc mua được.


## VŨ-TỰ-ĐƯỜNG

*(Gần cầu Sông Cái)*

28, Quai Clémenceau, 28

HANOI

*Đến ngày 1er tháng tư ta, tức là ngày 1 Mai 1924 thì tôi sẽ có xe hơi chạy Hà-nội – Sơn-tây.*

Hà-nội, chạy 7 giờ sáng.

Sơn-tây, chạy 2 giờ chiều.

2105




**Những chứng đã kể trên kia sinh ra có độ là bởi vì sấu máu. Phải bệnh thì ngứa ngáy rất là khó chịu. Muốn chóng khỏi nên dùng thuốc:**

## Dépuratif Richelet

**mà các lương-y cả toàn-cầu điều cho là công-hiệu nhất. Dùng nó thì bệnh dù mới hay lâu cũng điều khỏi cả; chẳng những chữa được các chứng ấy mà thôi lại trừ cả các chứng đau xương, nhức đầu.**

Lọ chỉ 24 ngày khỏi — Bắc-Lào thì 4 tháng

Thuốc này có bán ở các hàng tục-hợp to

Bình đờn ông

## KHÔNG CON

hay là đờn-bà KHÓ CHIỀU THAY thì chữa bằng thuốc YSTALINE. Thuốc nầy tuỳ nào uống cũng được.

Thuốc nầy là vị thuốc của các Lương-y trong các xứ để chữa bịnh không con. Ấy là một vị thuốc mới tiềm được, bào chế theo văn-học kiêm thời, mà nhứt là hiệu lắm. Có nhiều lời khen ngợi tánh thuốc ấy.

Tiệm chánh: LABORATOIRE YSTALINE, môn bài 38 ở đường Blanche tại thành PARIS.

Giá một chai (có lời khuyên-giải rõ ràng và bảnh về cho dễ hiểu cách dùng của ông Lương-y Jean) là 20 quan tiền Langsa.

Tiệm bán lẻ ở Hanoi: Ed. CHASSAGNE, bàng thuốc.

## Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

### Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình,** lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ,** người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

**Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi**

## MỚI SANG NHIỀU

**Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh**

**Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đặc, vân vân...**

*Hồi giá lại Bản-hiệu*

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2009

## ĐƯỜNG SANG LÀO

**PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH**

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi: 30$00

Hạng nhì ta hay đi: 20$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

LỜI RẢN — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng để cho thuê riêng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giấy thép trước 2 ngày.

Nên đi ngày kẻo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

*Service provisoire*



AUTO-POSTALE

THỜI GIỜ XE CHẠY

*Ở Vinh đi.* — Chủ-nhật: đúng 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau đúng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek vừa kịp tàu thủy lên Vientiane.

*Ở Thakhek về.* — Ngày sáng thứ ba chở tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Hành khách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hỏa 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.

## ŒNO KOLA COCA

### RƯỢU BỔ

酪補

**J. BLANC** *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì nồng một cốc con

每晚午各服每各瓶沒嘴請飲服用

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

*31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

## THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh gì lúp và bệnh sốt rét rừng hay thấy trong mình một nước mà lạ rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, một nhọc lị thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã kể ở trong khi 5m là: chất sắt như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy bổ đến độ giây thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường, những người nào bị bệnh giấp mới khỏi yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau độ giây, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2056

## SÀ-PHÒNG BA

DẦU THƠM XOA TÓC

NƯỚC HOA THƠM

SÁP MỠ

Pachod Frères & Cie LYON

2050

## ATOPHAN-CRUET

**THUỐC ATOPHAN-CRUET**

là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều mốc.

Mỗi hoàn 0,50 cgr. (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ.)

**TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GẦN-CỐT**

THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÂM

Cũng có bán tại: Hanoi, Bd CHASSAGNE, Phuc-Hatphong, L. BOURGUIGNON, Phuc, và các hiệu bào-chế khác.

## GRANDS MAGASINS RÉUNIS

*(HIỆU GÓ-ĐA CŨ)*

RUE PAUL BERT, HANOI

*Từ ngày thứ năm 1er Mai đến hết ngày mồng 10:*

## Bán hạ giá rao hàng

Các thứ mũ — Quần áo đàn-ông

Nước hoa, xà-phòng — Các thứ áo trong — Giầy bút sách vở

Các thứ kính và các thứ diêu — Đồ thể-thao

Đồ bạc dùng để dọn ăn — Các đồ vặt dùng trong nhà

Các thứ thuốc — Các thứ đồ sắt

Các thứ đồ điện

## Tại chỗ bán vị ăn thức uống

Bán nhiều thứ quý mới sang chuyến tàu vừa rồi

Adr. Tel.: MAGASREUNIS — TÉLÉPHONE N° 128

BOITE POSTALE N° 40

## RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

**Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh giấp, bệnh sốt rét rừng, v. v.**

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

**Giá bán: 2$50 một litre**

**Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE**

**59, phố Paul-Bert, Hanoi**


Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN